

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2022/HS-PT
Ngày 07-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên
tòa:** Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 210/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Lê Minh H cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Minh H (tên gọi khác: Xì); sinh ngày: 21/9/2000, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H1, sinh năm: 1972 (đã chết) và bà: Ngô Thị T, sinh năm: 1974; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh.

2. Đỗ Tư Tr (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 11/12/1991, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ (RT cũ), xã T1, huyện T2, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ làm vàng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn H2, sinh năm: 1961 và bà: Hồ Thị Th, sinh năm: 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2021, đến ngày 30/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Hoàng Như L (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 24/10/1988, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 635 đường L1, phường Đ1, thành phố Đ2, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nhân viên y tế; trình độ học vấn:

Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Như M, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1966; có vợ: Lê Thị L3, sinh năm 1990 và 02 con: Có 02 con, sinh năm 2016 và năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh.

4. Đoàn Quang Đ3 (Tên gọi khác: Không); sinh ngày: 10/12/1993, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã T3, huyện T2, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Nhân viên hợp đồng sửa chữa điện nước của Trung tâm y tế huyện T2; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Quang Ng, sinh năm: 1968 và bà: Đoàn Thị Thanh B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của Lê Minh H:

Vào khoảng tháng 10/2019, Lê Minh H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của người khác thông qua việc chiếm quyền kiểm soát (hack) các tài khoản Facebook, sau đó dùng các tài khoản đã chiếm đoạt được giả vờ nhắn tin đến người thân của chủ tài khoản bị chiếm đoạt để mượn tiền rồi chiếm đoạt. Để thực hiện hành vi phạm tội của mình, H đã tự mua trên mạng Internet của một người không quen biết một đường link, có tên miền: (<https://biettaithon12020.wixsite.com>) chứa giao diện website giống như chương trình truyền hình “Biệt tài tí hon” đã phát sóng trên các kênh truyền hình. Sau đó H tải đường link này lên các chương trình có lượng người xem nhiều với mục đích để người bị hại dễ dàng bị cuốn hút. Khi có người đăng nhập vào giao diện giả, điền đầy đủ thông tin cá nhân vào đường link này và bấm nút bình chọn thì các thông tin đó sẽ được chuyển vào mục trang Website có đường dẫn “<http://notepad.pw/ginblack> 24” do H tự tạo để lưu giữ tài khoản và mật khẩu qua đó H sẽ chiếm quyền kiểm soát tài khoản Facebook này. Sau khi chiếm được quyền kiểm soát tài khoản, H thay đổi mật khẩu, xóa các thông tin xác thực của chủ tài khoản Facebook rồi nghiên cứu và khai thác thông tin về mối quan hệ của chủ tài khoản Facebook đã chiếm được với các tài khoản Facebook khác; tiếp đó giả vờ làm chủ tài khoản để nhắn tin, liên lạc với người thân chủ tài khoản để mượn tiền và chiếm đoạt.

Để thực hiện được việc rút tiền mặt mà không bị phát hiện, H khai đã liên lạc với các tài khoản Facebook ảo, có tên gọi: “Bùi Thị Nưng” hoặc “Bui Thi Nung” với mục đích nhờ các tài khoản này rửa (rút) số tiền đã chiếm đoạt được. Sau khi nghe H đề nghị, các tài khoản Facebook này đồng ý và cung cấp cho H tài khoản ngân hàng số: 19035423326017 của ngân hàng Techcombank do Bùi

Văn Trọng đứng tên để khi nào chiếm đoạt được tiền thì chuyển vào tài khoản này để rửa tiền. Việc chi phí của rửa tiền được thỏa thuận với tỷ lệ H được hưởng 70% và tài khoản trên là hưởng 30% trên tổng số tiền đã rửa, địa điểm nhận tiền là ở CD, đường NQ, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Để xóa dấu vết tội phạm, H và các tài khoản Facebook trên chỉ kết bạn khi lừa được tiền và liên lạc để thực hiện hành vi rửa tiền sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì cả hai hủy kết bạn ở mục Facebook.

Vào trưa ngày 21/07/2020, tại quán Internet Huế Zone, địa chỉ tại số 5A đường PC, phường P, thành phố H3, tỉnh Thừa Thiên Huế, H đã chiếm đoạt quyền kiểm soát tài khoản Facebook “U Vương” của ông Vương Thúy U (đang sinh sống tại nước cộng hòa Liên bang Đức). Sau đó H dùng Facebook này nhắn tin cho tài khoản Facebook “T4ThuyVuong” của bà Vương Thúy T4, sinh năm 1955, trú tại: số 68 đường L4, phường P1, quận H4, thành phố Hà Nội (là chị gái của ông Vương Thúy U) để mượn tiền và cung cấp số tài khoản ngân hàng 19035423326017 của ngân hàng Techcombank mang tên tài khoản Bùi Văn Trọng để cho bà T4 chuyển tiền. Do không biết tài khoản Facebook của em trai mình đã bị chiếm quyền kiểm soát nên bà T4 đã tin tưởng, đồng ý cho mượn và chuyển tiền vào tài khoản trên 03 lần với tổng số tiền là 390.000.000 đồng (ba trăm chín mươi triệu đồng), cụ thể:

Lần 1: Lúc 14 giờ 40 phút ngày 21/7/2020, bà T4 chuyển số tiền 110.000.000 đồng.

Lần 2: Lúc 16 giờ 00 ngày 21/7/2020, bà T4 chuyển số tiền 230.000.000 đồng.

Lần 3: Lúc 08 giờ 48 phút ngày 22/7/2020, bà T4 chuyển số tiền 50.000.000 đồng.

Sau khi biết được việc bà T4 chuyển số tiền 110.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Bùi Văn Trọng, Lê Minh H đã liên lạc với các tài khoản Facebook ảo, có tên gọi: “Bùi Thị Nựng” hoặc “Bui Thi Nung” để thỏa thuận việc rửa số tiền 110.000.000 đồng này. Đối tượng có tài khoản Facebook này đồng ý và thỏa thuận với H về thời gian, địa điểm và cách thức nhận phần tiền của mình. Vào chiều ngày 21/7/2020, H theo thỏa thuận trước đó đã bắt taxi từ quán Internet Huế Zone đến CD, thị xã Q gặp một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi trên xe SH đến, Lê Minh H đọc đúng số tiền và nhận được số tiền mặt: 77.000.000 đồng (70%) sau đó về nhà của mình ở tại Quảng Trị. Đến sáng ngày 22/7/2020, sau khi biết bà T4 chuyển thêm số tiền 280.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Bùi Văn Trọng, H tiếp tục liên lạc với Facebook: “Bùi Thị Nựng” để rửa tiền và đến chiều cùng ngày, H đi xe taxi đến khu vực chợ thị xã Q, tỉnh Quảng Trị gặp người phụ nữ trên đi xe SH đến, H đọc đúng số tiền và nhận được số tiền như đã thỏa thuận số tiền là: 196.0000000 đồng. Như vậy, trong hai ngày 21/7/2020 và 22/7/2020, Lê Minh H đã lừa chiếm đoạt của bà Vương Thúy T4 tổng cộng 390.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được H đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân.

2. Về hành vi “Rửa tiền” của Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3:

Quá trình điều tra vụ án, căn cứ vào lời khai của bị can Lê Minh H về việc chiếm đoạt số tiền 390.000.000 đồng của bà Vương Thúy T4, Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất các dữ liệu liên quan đến quá trình di chuyển vào tài khoản cuối cùng đã tiếp nhận khoản tiền 390.000.000 đồng của bà Vương Thúy T4, xác định:

Khoảng nửa đầu tháng 7 năm 2020, Đỗ Tư Tr (là chủ quán internet ở Thôn Đ (RT cũ), xã T1, huyện T2, tỉnh Quảng Trị) nhận được 1 tin nhắn từ tài khoản Facebook “Luatnhanqua” với nội dung là đề nghị rửa dòng tiền do phạm tội trên mạng Internet mà có, mức hưởng lợi Tr được trả là 15% trên số tiền đã rửa. Sau khi nhận được tin nhắn, Đỗ Tư Tr đã liên lạc và bàn bạc với Hoàng Như L (L là người bảo trì máy tính trong quán của Tr và thường hay mua bán tiền ảo trên mạng Internet), thì L đồng ý tham gia. Tuy nhiên, về mức hưởng lợi mà Tr nói với L chỉ là 10% trên tổng số tiền rửa; còn tiền ăn chia thì L hưởng 07% và Tr hưởng 03% trên tổng số tiền mà L rửa được. Khi đã thống nhất, Tr đã nhắn tin lại cho tài khoản Facebook “Luatnhanqua” là đồng ý tham gia rửa tiền. Sau khi đồng ý rửa tiền với Tr, L đã rủ thêm Đoàn Quang Đ3 (làm việc ở Cơ quan y tế huyện T2, tỉnh Quảng Trị) tham gia thì Đ3 đồng ý, Đ3 có nhiệm vụ sẽ là người chuyển tiền trực tiếp đến cho Đỗ Tư Tr khi L rửa tiền xong. Tiền công Đ3 hưởng thì L sẽ cho tùy theo số tiền L nhận từ việc rửa tiền.

Đầu giờ chiều ngày 21 tháng 7 năm 2020, Đỗ Tư Tr nhận được tin nhắn từ Facebook “Luatnhanqua” để rửa số tiền 110.000.000 đồng ở các số tài khoản 19035423326017 mang tên Bùi Văn Trọng. Sau đó Tr chụp ảnh gửi tin nhắn qua ứng dụng Telgam cho Hoàng Như L để L thực việc rửa tiền.

Để thực hiện việc rửa tiền, Hoàng Như L sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A51 của mình kết nối Internet nhằm thực hiện các mã lệnh trên sàn mua bán tiền ảo có tên là “Remitano” trong phần ứng dụng Rimitano Mobile trên điện thoại Samsung để thực hiện mua bán tiền ảo: ETH/USDT thông qua 02 địa chỉ gmail giao dịch là: “thanhchio01234@gmail.com” và “thanhthanh10123@gmail.com” mật khẩu đăng nhập: L@2020 để thực hiện mua bán số tiền 110.000.000 đồng với mã giao dịch trên sàn Rimitano, cụ thể như sau:

- “Giaodich12341301539ToAccc946TaiRimitiAlo0869122706”;
- “Giaodich12340901537ToAcce946TaiRimitalo0869122706”.

Ngay sau mua bán tiền ảo thành công Hoàng Như L đã chuyển số tiền này vào tài khoản của mình, đến khoảng 17 giờ ngày 21/7/2020 L đã trực tiếp đưa tiền mặt với số tiền 102.300.000 đồng (đã trừ số tiền 7.700.000 đồng = 07%) cho Đoàn Quang Đ3 để Đ3 trực tiếp đến đưa cho Đỗ Tư Tr, sau đó L trả tiền công cho Đ3 số tiền 1.000.000 đồng, L hưởng lợi số tiền 6.700.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ Đ3, Tr đã liên lạc với cho tài khoản Facebook “Luatnhanqua” để giao tiền thì nhận được tin nhắn là sẽ có một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) lái xe Taxi (không rõ của hãng xe nào) đến quán của Tr để lấy tiền mặt, sau khi gặp người đàn ông này Tr đã đưa số tiền 99.000.000 đồng, số tiền còn lại 3.300.000 đồng là tiền Tr hưởng lợi từ tiền công.

*** Thu giữ và xử lý vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ gồm:

- Thu của Lê Minh H gồm: 01(một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen.

- Thu của Hoàng Như L: 01 điện thoại điện thoại Samsung Galaxy A51, có số IMEI (Khe 1): 352353112641821 và số IMEI (khe 2): 352354112641829 và 01 (một) máy điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu đen.

- Thu của Đoàn Quang Đ3: 01(một) máy điện thoại nhãn hiệu Philip màu đen-đỏ.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-P2 ngày 29/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố:

- Bị cáo Lê Minh H, về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Các bị cáo Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3, về tội: “Rửa tiền” theo quy định tại khoản 1 Điều 324 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, các bị cáo Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L, Đoàn Quang Đ3 phạm tội: “Rửa tiền”

Căn cứ khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Lê Minh H 03 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Minh H số tiền 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 324 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Đỗ Tư Tr 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/01/2021 đến ngày 30/01/2021. Xử phạt bổ sung Đỗ Tư Tr số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Hoàng Như L 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung Hoàng Như L số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đoàn Quang Đ3 01 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung Đoàn Quang Đ3 số tiền 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Kháng cáo:

Ngày 04/5/2022, bị cáo Lê Minh H nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Đoàn Quang Đ3 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Hoàng Như L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 05/5/2022, bị cáo Đỗ Tư Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Minh H, Đoàn Quang Đ3, Hoàng Như L giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo Đỗ Tư Tr vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Minh H: mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục nộp thêm số tiền 90.000.000đ để khắc phục hậu quả và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên không có cơ sở xét giảm hình phạt.

Đối với kháng cáo của các bị cáo Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3 nộp khoản tiền phạt bổ sung 20.000.000đ; bị cáo Đoàn Quang Đ3 có vai trò thứ yếu, chỉ một lần tham gia chuyển tiền, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xét cho hai bị cáo Hoàng Như L, Đoàn Quang Đ3 được hưởng án treo và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Đỗ Tư Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Minh H, Đoàn Quang Đ3, Hoàng Như L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 21/7/2020 và ngày 22/7/2020 tại quán Internet Huế Zone, ở số 5A đường PC, phường P, thành phố H3, tỉnh Thừa Thiên Huế; Lê Minh H đã có hành vi chiếm quyền kiểm soát tài khoản Facebook “U Vương” của ông Vương Thúc U. Sau khi chiếm được tài khoản, H giả vờ là chủ tài khoản để liên lạc với người thân của ông U để mượn tiền và chiếm đoạt của bà Vương Thúc T4 số tiền 390.000.000 đồng.

[2] Đối với Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3 sau khi đã thống nhất cùng nhau nhận rửa số tiền bất hợp pháp do Lê Minh H chiếm đoạt của người khác với số tiền 110.000.000 đồng nhằm để thu lợi bất chính. Trong đó,

Tr thu lợi 3.300.000 đồng; L thu lợi số tiền 6.700.000 đồng; Đ3 thu lợi số tiền 1.000.000 đồng.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh H đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Đỗ Tur Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3 đã phạm vào tội “Rửa tiền” theo quy định tại khoản 1 Điều 324 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Lê Minh H: Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và có các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã nộp lại số tiền khắc phục hậu quả 300.000.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục khắc phục hết số tiền còn lại là 90.000.000đ và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo Lê Minh H.

[5] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Đỗ Tur Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và phân hóa vai trò của từng bị cáo, trong đó bị cáo Đỗ Tur Tr, Hoàng Như L chịu trách nhiệm chính, ngang nhau; bị cáo Đoàn Quang Đ3 phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức là có căn cứ. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Đ3, L nộp khoản tiền phạt bổ sung 20.000.000đ nhưng mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ xét giảm hình phạt và cho hưởng án treo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh H;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Tur Tr, Hoàng Như L và Đoàn Quang Đ3.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, các bị cáo Đỗ Tur Tr, Hoàng Như L, Đoàn Quang Đ3 phạm tội: “Rửa tiền”.

- Áp dụng khoản 3, khoản 5 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Lê Minh H số tiền 20.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 324 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt bị cáo Đỗ Tư Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/01/2021 đến ngày 30/01/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Đỗ Tư Tr số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Hoàng Như L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Hoàng Như L số tiền 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Đoàn Quang Đ3 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/10/2020 đến ngày 06/02/2021. Xử phạt bổ sung bị cáo Đoàn Quang Đ3 số tiền 20.000.000 đồng.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Lê Minh H không phải chịu.

Các bị cáo Đỗ Tư Tr, Hoàng Như L, Đoàn Quang Đ3 mỗi người chịu 200.000đ.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự